

Phần 1- GIỚI THIỆU CHUNG VỀ THẾ GIỚI SỐNG

Bài 1- CÁC CẤP TỔ CHỨC CỦA THẾ GIỚI SỐNG

I-Các cấp tổ chức của thế giới sống

- Thế giới sống được chia thành các cấp độ tổ chức từ thấp đến cao theo nguyên tắc thứ bậc chặt chẽ
- Các cấp tổ chức cơ bản của thế giới sống bao gồm : Tế bào → cơ thể → Quần thể → Quần xã → Hệ sinh thái
- Tế bào là đơn vị cơ bản cấu tạo nên mọi cơ thể sinh vật.

II-Đặc điểm chung của các cấp tổ chức sống

1- Tổ chức theo nguyên tắc thứ bậc

- Tổ chức dưới làm nền tảng xây dựng nên tổ chức sống cấp trên
- Tổ chức sống cấp cao hơn vừa có các đặc điểm của tổ chức sống cấp thấp và cả những đặc tính nổi trội mà ở tổ chức dưới không có
- Những đặc tính nổi trội ở mỗi cấp tổ chức sống được hình thành do sự tương tác giữa các bộ phận cấu thành.

2-Hệ thống mở và tự điều chỉnh

- Mọi tổ chức sống đều có các cơ chế tự điều chỉnh → đảm bảo sự duy trì và điều hoà sự cân bằng động trong hệ thống → giúp tổ chức sống có thể tồn tại và phát triển.

3- Thế giới liên tục tiến hoá:

- Sự sống tiếp diễn liên tục nhờ cơ chế truyền thông tin ADN từ tế bào này → tế bào khác, thế hệ này sang thế hệ khác nên mọi sinh vật trên Trái đất có đặc điểm chung
- Sinh vật luôn có những cơ chế phát sinh các biến dị di truyền và sự thay đổi không ngừng của điều kiện ngoại cảnh luôn chọn lọc giữ lại các dạng sống thích nghi → Chung nguồn gốc nhưng các sinh vật luôn tiến hóa theo các hướng khác nhau tạo nên thế giới sống đa dạng và phong phú.

Bài 2- CÁC GIỚI SINH VẬT

I-Giới và hệ thống phân loại 5 giới

1- Khái niệm giới:

- Giới là đơn vị phân loại lớn nhất bao gồm các ngành sinh vật có chung những đặc điểm nhất định
- Thế giới sinh vật được phân loại thành các đơn vị theo trình tự nhỏ dần : Giới - Ngành- Lớp -Bộ- Họ - Chi- Loài

2-Hệ thống phân loại 5 giới: Giới Khởi sinh, Giới Nguyên sinh, Giới Nấm, Giới Thực vật, Giới Động vật

II- Đặc điểm chính của mỗi giới

Giới Nội dung	Khởi sinh	Nguyên sinh	Nấm	Thực vật	Động vật
Đặc điểm	- Tế bào nhân sơ - Kích thước rất nhỏ , khoảng 1-5µm	- SV nhân thực - Đơn hay đa bào - Có loại có diệp lục	- SV nhân thực - Đơn hay đa bào - Cấu trúc dạng sợi, thành tế bào có chứa kitin	- SV nhân thực - Đa bào - Sống cố định, có khả năng quang hợp, phản ứng chậm	- SV nhân thực - Đa bào - Có khả năng di chuyển, phản ứng nhanh
Kiểu dinh dưỡng	- Dị dưỡng (kí sinh, hoại sinh) - Một số có khả năng tự dưỡng	Dị dưỡng (hoại sinh) - Tự dưỡng	Dị dưỡng (kí sinh, hoại sinh, công sinh)	- Quang tự dưỡng	- Dị dưỡng
Đại diện	Vi khuẩn, vi sinh vật cổ	Tảo, nấm nhày, động vật nguyên sinh	Nấm men, nấm sợi, địa y	Rêu, Quyết, Hạt Trần, Hạt Kín	Thân lỗ, Ruột khoang, Giun dẹp, Giun tròn, Giun đốt, Thân mềm, Chân khớp, Da gai và ĐV có dây sống

III-Sự đa dạng của thế giới sinh vật

- Thế giới sinh vật đa dạng loài, đa dạng loài là mức độ phong phú về số lượng, thành phần loài
- Đa dạng sinh vật còn thể hiện ở đa dạng quần xã và đa dạng hệ sinh thái.
- Con người phải có ý thức bảo tồn sinh học

-----oO-----